

Bản án số: 86/2018/HS-ST

Ngày: 12 - 6 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/. Ông Hoàng Minh Đang.

2/. Bà Thái Thục Hiền.

Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Khá – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 71/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 98/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Trần Phước L; giới tính: Nam; sinh năm: 1990; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 759/70 đường H, phường Đ, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Làm công; con ông Trần Bình U và bà Phạm Thị Ánh Y, có vợ Khuru Thị Huyền R (không đăng ký kết hôn), có 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 25/12/2017 cho đến nay. (có mặt)

2. Kiên Hùng V; giới tính: Nam; sinh năm: 1976; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: 605/11/5 đường C, Phường B, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khơ - Me; tôn giáo: Không; học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; con ông Kiên A và bà Danh Thị O, có vợ Nguyễn Thị N (không đăng ký kết hôn), có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 25/12/2017 cho đến nay. (có mặt)

- Bị hại: Anh Mách M, sinh năm 1996; nơi cư trú: 112 Đường D, Phường M, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 ngày 25/12/2017, Trần Phước L và Kiên Hùng V gặp nhau tại gần cầu Lò Gốm, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, L rủ V cùng đi cướp giật tài sản, V đồng ý. L đưa xe gắn máy biển số 50N1-407.40 để V điều khiển chở L sang Quận 8. Khi đến trước nhà số 192 đường P, Phường M, Quận X, L phát hiện anh Mách M cùng chị Võ Lư Thanh N đang ngồi trước nhà, trên tay anh M cầm 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime màu đen. L kêu V dừng xe lại để L xuống xe đi bộ đến dùng tay giật điện thoại của anh M, rồi bỏ chạy lên xe để V chở tẩu thoát. Anh M đuổi theo, nắm L kéo lại làm ngã xe, cùng mọi người bắt giữ L và V giao Công an Phường M, Quận X lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Theo bản kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 ngày 07/02/2018 thì: 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime màu đen có giá trị 2.700.000 đồng.

Ngày 27/12/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã trả điện thoại trên cho anh Mách M, anh M không yêu cầu bồi thường.

Đối với xe gắn máy biển số 50N1-407.40, qua xác minh do Trần Phước L đứng tên chủ sở hữu, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đang tạm giữ.

Trần Phước L và Kiên Hùng V còn khai nhận vào khoảng 14 giờ 00 ngày 24/12/2017, L và V có cướp giật 01 điện thoại di động của người phụ nữ không rõ lại lịch tại khu vực ngã ba đường Bình Đông và Cây Sung, Phường 14, Quận 8. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã thông báo tìm bị hại nhưng chưa có kết quả.

Tại bản cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 02/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Trần Phước L, Kiên Hùng V về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa,

Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt các bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù theo khoản 1 Điều 136,

các điểm g, p khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Miễn áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 xe gắn máy biển số 50N1-407.40.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, khoảng 15 giờ 00 ngày 25/12/2017, Kiên Hùng V điều khiển xe gắn máy biển số 50N1-407.40 chở Trần Phước L tìm tài sản cướp giật. Khi đến trước nhà số 192 Phạm Đức Sơn, Phường M, Quận X, L phát hiện anh Mách M đang ngồi trước nhà, trên tay cầm điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime. L kêu V dừng xe lại để L xuống xe giật điện thoại của anh M, rồi nhảy lên xe để V chở tẩu thoát. L đã xuống xe và giật được điện thoại nhưng bị anh M đuổi theo và cùng mọi người bắt giữ L, V. Xét thấy, các bị cáo đã có hành vi nhanh chóng chiếm đoạt tài sản của người khác, rồi nhanh chóng tẩu thoát, tài sản bị chiếm đoạt trị giá 2.700.000 đồng. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[3] Xét thấy, hành vi của các bị cáo là có đồng phạm nhưng chỉ mang tính giản đơn, nhất thời, không có tổ chức.

[4] Xét thấy, các bị cáo có nhân thân tốt, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại các điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[5] Đối với hành vi cướp giật 01 điện thoại di động của người phụ nữ không rõ lai lịch vào ngày 24/12/2017 do Trần Phước L và Kiên Hùng V khai,

đến nay chưa xác định được bị hại, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có căn cứ để xử lý nên không đề cập giải quyết.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[6] Về vật chứng vụ án: 01 xe gắn máy biển số 50N1-407.40 thuộc sở hữu bị cáo Trần Phước L, bị cáo L dùng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Trần Phước L, Kiên Hùng V phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 136, các điểm g, p khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009)

Xử phạt bị cáo Trần Phước L 02 (hai) năm tù.

Xử phạt bị cáo Kiên Hùng V 02 (hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của các bị cáo tính từ ngày 25/12/2017.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) xe gắn máy hiệu SYM STARX, biển số: 50N1-40740, số khung: LGUA12AD-HD002246, số máy: VMVE1A-D002246.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 46/PNK ngày 29/01/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8).

Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- PC.53;
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh;
- Đội CSBV&HTTP, NTG Quận 8;
- Đội CSĐT THCA Quận 8;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (18)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp